TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **43**/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 06 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 127/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 1032, ấp Tân Lập 2, xã G, huyện B, tỉnh Đồng Nai

- Anh Vũ Tuấn H1, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Tuấn H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Vũ Tuấn H1 thỏa thuận giao 01 con chung là Vũ Tuấn Gia B, sinh ngày 19/02/2015 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/03/2019 cho đến khi cháu Bảo trưởng thành và có khả năng lao động.

Anh Vũ Tuấn H1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng phải chịu mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

[3] Về tài sản chung: Chị Hà và anh Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Hà và anh Hà trình bày không có.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Vũ Tuấn H1 tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị Hà, anh Hà đã nộp theo biên lai thu số 001364, ngày 26/02/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Tuấn H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Tuấn Gia B, sinh ngày 19/02/2015 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Vũ Tuấn H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/03/2019 cho đến khi cháu Bảo trưởng thành và có khả năng lao động.

Anh Vũ Tuấn H1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng phải chịu mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Vũ Tuấn H1 tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị Hà, anh Hà đã nộp theo biên lai thu số 001364, ngày 26/02/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 151, quyển số 01/2013, ngày 27/12/2013);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải